

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HSST

Ngày: 04/02/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Quý

Ông Huỳnh Tiến Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Lê Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 373/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Văn N, giới tính: Nam, sinh năm 2000 Tại tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Nhà số 68 Bình Chiểu, khu phố X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Thạnh An, xã A, huyện B, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 01/12; Nghề; nghiệp: làm thuê; con ông Võ Văn H, sinh năm 1970 và bà Võ Thị E, sinh năm 1970; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giam từ ngày 21/8/2020 - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn N là người nghiện và sử dụng ma túy từ tháng 5/2020 đến ngày 21/8/2020 thì bị bắt. Khoảng 10 giờ ngày 21/08/2020, N gặp người phụ nữ tên Trúc Anh (chưa rõ lai lịch) tại phòng trọ 3A nhà số 867 Tỉnh lộ 43, khu phố 5, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói

ma túy với giá 200.000 đồng đem về sử dụng thì bị Công an kiểm tra thu giữ 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu được thu giữ trong lòng tay trái của N, 01 điện thoại di động hiệu Nokia số thuê bao 0374108869. Công an phường Tam Bình tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 01).

Bản kết luận giám định số 1456/KLGD-H ngày 21/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1873g, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 369/CT-VKSTĐ ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi trình bày bản luận tội vị đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn N 18-24 tháng tù.

Bị cáo Võ Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra Viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai của bị cáo Võ Văn N phù hợp bản kết luận giám định về ma túy của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo Võ Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1873g loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi này của bị cáo Võ Văn N đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là có căn cứ pháp luật.

[3]. Xét về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Tội phạm mà bị cáo gây ra nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an cho xã hội, gây nguy hại cho sức khỏe của con người, góp phần làm băng hoại đạo đức xã hội, kích thích các tệ nạn xã hội khác có cơ hội phát triển nên cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Vật chứng vụ án:

01 điện thoại di động hiệu Nokia số thuê bao 0374108869 thu của bị cáo có liên quan đến việc phạm tội thì cần tịch thu sung công;

01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1456 có chữ ký của GĐV Võ Anh Tuấn, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định thì cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Xét cần buộc bị cáo Võ Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng Điểm điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Văn N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2020

2. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1456 có chữ ký của GĐV Võ Anh Tuấn, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định;

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia số thuê bao 0374108869 (Phiếu nhập kho vật chứng số NKT2021/046 ngày 20/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Võ Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Công an Tp. Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Đức;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Văn Thắng